TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2023/HSST
Ngày: 03-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Dũng

Bà Trịnh Thị Kim Cúc.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Duy H; sinh năm 1976 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 9/134 đường Đ, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Duy D và bà: Phạm Thị K; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 98/2017/HSST ngày 30-3-2017 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích), ngày 20-6-2022 Công an phường Tr, thành phố N xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (đã được xóa tiền sự); bị bắt, tạm giữ ngày 03-4-2023 chuyển tạm giam ngày 09-4-2023; có mặt.

Người làm chứng: Ông Đồng Xuân H và anh Nguyễn Hồng H (không triệu tập tham gia phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 03-4-2023, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 30/166 đường Đ phường C thành phố N phát hiện Trần Duy H đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên trái của H đang mặc 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai là gói Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Duy H. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ đen, mặt trước và mặt sau đều có chữ Itel, đã cũ.

Bản Kết luận giám định số 555/KL-KTHS ngày 06-4-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy màu trắng, thu giữ của Trần Duy H được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại ma túy: Heroine (Heroin); khối lượng mẫu: 0,111 (không phảy một trăm mười một) gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Duy H khai: Khoảng 11 giờ ngày 03-4-2023, Hưng đi bộ từ nhà đến ngõ 166 đường Đ, thành phố N gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, Hưng cầm gói Heroine vừa mua cất vào trong túi quân bên trái đang mặc, rồi đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 164/CT-VKSTPNĐ ngày 05-7-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Trần Duy H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Duy H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 27 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo Trần Duy H, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định số 555/KL-KTHS ngày 06-4-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 03-4-2023, tại khu vực trước cửa số nhà 30/166 đường Đ phường C thành phố N, Trần Duy H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,111 gam Heroine mục đích để sử dụng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là loại chất gây nghiện Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; hành vi của bị cáo là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 01 lần bị kết án (đã được xóa án tích) và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính (đã được xóa tiền sự). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, cha bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, do đó bị cáo được các hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số ma túy sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. 01 điện thoại di động mặt trước và mặt sau có chữ Itel là tài sản của bị cáo, không phải công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Duy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 03-4-2023.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 555/KL-KTHS; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động mặt trước và mặt sau có chữ Itel nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Bị cáo Trần Duy H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Duy H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người TGTT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.